

TRUNG TÂM PHÁT TRIỂN QUỸ ĐẤT
THÀNH PHỐ ĐỒNG NAI
CHI NHÁNH LỘC NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: /PACT-TTPTQĐ.CNLN

Lộc Ninh, ngày tháng năm 2026



PHƯƠNG ÁN CHI TIẾT

Đối với hồ bà Nguyễn Thị Xuân (đại diện uỷ quyền là ông Bùi Ngọc Khánh) khi Nhà thu hồi đất để thực hiện Dự án: Xây dựng đường Lê Đại Hành nối dài tiếp giáp huyện Hớn Quản.

- **Họ và tên chủ hộ:** Bà Nguyễn Thị Xuân uỷ quyền cho ông Bùi Ngọc Khánh.
- **Địa chỉ:** Tổ 12, Kp.Phú Bình, Phường Bình Long, tỉnh Đồng Nai
- **Số căn cước công dân:** 0340690008123. Ngày cấp: 27/3/2021. Nơi cấp: Cục trưởng Cục cảnh sát.
- **Số điện thoại liên lạc:** 0835436781.

A. NGUỒN GỐC ĐẤT VÀ TÀI SẢN:

- **Nguồn gốc đất:** Thửa đất số 408 (cũ), tờ bản đồ số 58 (cũ), nay là thửa đất số 110+112+11+111+115+113, tờ bản đồ 86 được Sở Tài nguyên và Môi trường cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 00986/QSDĐ ngày 22/4/2004. Hiện trạng sử dụng đất ổn định và không tranh chấp.
- **Địa chỉ thửa đất:** Khu phố Phú Đức, phường Bình Long, thành phố Đồng Nai.
- **Nguồn gốc tài sản:** Tài sản trước đây chưa được bồi thường, hỗ trợ nằm trên thửa đất số 408 (cũ) tờ bản đồ số 58 (cũ), nay là thửa đất số 110+112+11+111+115+113, tờ bản đồ 86 được Sở Tài nguyên và Môi trường cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 00986/QSDĐ ngày 22/4/2004. Các tài sản được kiểm kê, được bồi thường, hỗ trợ thể hiện tại mục B của phương án này.

B. GIÁ TRỊ BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ:

STT	Danh mục	Đơn vị tính	Diện tích	Đơn giá	Tỷ lệ (%)	Thành tiền	Căn cứ pháp lý và ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
I	Bồi thường về Đất:					5.039.528.120	
1	Đất trồng cây lâu năm (Phạm vi 1, 2,3,4 - vị trí 1)	Đồng/m2	5.867,9	370.000	100	2.171.123.000	- Căn cứ Quyết định số 2293/QĐ-UBND ngày 30/10/2023 của UBND thị xã Bình Long về việc phê duyệt giá đất cụ thể làm cơ sở bồi thường thuộc Dự án: Xây dựng đường Lê Đại Hành nối dài tiếp giáp huyện Hớn Quản.
2	Đất trồng cây lâu năm (Phạm vi 5 - vị trí 1)	Đồng/m2	9.146,7	313.600	100	2.868.405.120	- Căn cứ Nghị Quyết số 28/NQ-HĐND ngày 10/12/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai Ban hành Quy định Bảng giá đất lần đầu trên địa bàn tỉnh Đồng Nai năm 2026. - Căn cứ Quyết định số 03/QĐ-UBND ngày 11/5/2026 của UBND thành phố Đồng Nai Quy định hệ số điều chỉnh giá đất trên địa bàn thành phố Đồng Nai năm 2026.

II	Bồi thường về cây trồng					602.124.198	
1	Cây cao su	Đồng/cây	880	612.404	100	538.915.520	- Căn cứ Quyết định số 48/2025/QĐ-UBND ngày 23/10/2025 của UBND tỉnh Đồng Nai Ban Ban hành Quy định đơn giá bồi thường thiệt hại về cây trồng khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; - Căn cứ Quyết định số 66/2025/QĐ-UBND ngày 27/11/2025 của UBND tỉnh Đồng Nai Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 48/2025/QĐ-UBND ngày 23/10/2025 của UBND tỉnh Đồng Nai Ban Ban hành Quy định đơn giá bồi thường thiệt hại về cây trồng khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;
2	Xà cừ	Đồng/cây	36	904.456	100	32.560.416	
3	Tầm Vông	Đồng/cây	1008	22.000	100	22.176.000	
4	Cây Đa cảnh	Đồng/cây	01	2.716.000	100	2.716.000	
5	Cây Dầu	Đồng/cây	06	959.377	100	5.756.262	
III	Hỗ trợ khác					675.000.000	
1	Hỗ trợ thu hồi đất nông nghiệp (phạm vi 1, vị trí 1).	Đồng/m2	1.500	1.500.000	30	675.000.000	- Căn cứ Quyết định số 2623/QĐ-UBND ngày 30/12/2025 của UBND Phường Bình Long về việc phê duyệt mức hỗ trợ khác khi Nhà nước thu hồi đất nông nghiệp để thực hiện Công trình: Xây dựng đường Lê Đại Hành nối dài tiếp giáp huyện Hớn Quản (cũ), nay là phường Bình Long, tỉnh Đồng Nai.
IV	Hỗ trợ đào tạo chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm					5.537.809.200	
1	Hỗ trợ thu hồi đất nông nghiệp (phạm vi 1,2,3,4, vị trí 1)	Đồng/m2	5867,9	280.000	150	2.464.518.000	- Thực hiện theo Điều 109 Luật Đất đai 2024; Điều 22 của Nghị định 88/2024NĐ-CP ngày 15/7/2024 của Chính phủ. - Căn cứ Khoản 1, Điều 13 của Quyết định số 42/2025/QĐ-UBND ngày 02/10/2025 của UBND tỉnh Đồng Nai Ban hành Quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

2	Hỗ trợ thu hồi đất nông nghiệp (phạm vi 5, vị trí 1) Bằng 80% đơn giá của phạm vi 1, vị trí 1)	Đồng/m2	9146.7	224.000	150	3.073.291.200	
V	Thưởng di dời					20.000.000	
1	Thưởng di dời	Đồng/m2	01	20.000.000	100	20.000.000	- Căn cứ khoản 4, Điều 15 Quyết định số 42/2025/QĐ-UBND ngày 02/10/2025 của UBND tỉnh Đồng Nai Ban hành Quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.
VI	Tổng:					11.874.461.518	

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Lương Văn Hùng